

Số: 2844 /TB-VDHC

Quảng Ninh, ngày 29 tháng 11 năm 2025

THÔNG BÁO MỜI KHẢO SÁT VÀ CHÀO GIÁ

Hiện nay Công ty Than Dương Huy – TKV có nhu cầu khảo sát và chào giá dịch vụ: Cập nhật, sửa đổi các mẫu lệnh theo quy định của TKV và nâng cấp phần mềm giao ca, nhật lệnh với nội dung như sau:

1. Nội dung hồ sơ chào giá

- Báo giá theo nội dung đính kèm.
- Bản báo giá do đại diện hợp pháp nhà cung cấp ký tên và đóng dấu.

(Trường hợp ký thay phải kèm theo giấy ủy quyền, quyết định bổ nhiệm hoặc văn bản tương đương).

Nhà cung cấp có thể khảo sát thực tế tại Công ty Than Dương Huy-TKV nhằm đảm bảo chào giá dịch vụ phù hợp với nội dung công việc.

2. Kính mời Quý đơn vị quan tâm báo giá việc thực hiện dịch vụ trên và báo giá cho chúng tôi trước 10 h00 phút ngày 06 tháng 12 năm 2025.

3. Báo giá của Quý đơn vị xin gửi về: Phòng Kế hoạch và Quản trị chi phí Công ty Than Dương Huy – TKV; Địa chỉ: Tổ 5, Khu phố Trần Hưng Đạo, phường Quang Hanh, tỉnh Quảng Ninh (Điện thoại: 02033. 862.238).

(Đối với các đơn vị chào giá gửi báo giá bản gốc cho bên mời chào giá qua bưu điện hoặc nộp trực tiếp theo địa chỉ trên)

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Văn phòng TKV;
- Như kính gửi;
- GĐ Cty (b/c);
- Tổ tư vấn lập dự toán;
- Lưu: KH, VP.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Bùi Xuân Phương

NỘI DUNG CÔNG VIỆC ĐỀ NGHỊ CHÀO GIÁ

(Kèm theo Thông báo số: **2844/TB** - VDHC ngày **29** tháng **11** năm 2025)

STT	Nội dung	Đơn vị	Số lượng
I	Xây dựng mẫu ca lệnh, nhật lệnh, bàn giao ca theo Quyết định 1930/QĐ-TKV ngày 12/9/2025 từng nhóm phân xưởng	Nhóm	10
1	Xây dựng Biểu mẫu ca lệnh, nhật lệnh, bàn giao ca theo nhóm phân xưởng đào lò	Nhóm	1
2	Xây dựng Biểu mẫu ca lệnh, nhật lệnh, bàn giao ca theo nhóm phân xưởng khai thác	Nhóm	1
3	Xây dựng Biểu mẫu ca lệnh, nhật lệnh, bàn giao ca PX VTL1	Nhóm	1
4	Xây dựng Biểu mẫu ca lệnh, nhật lệnh, bàn giao ca PX VTL2	Nhóm	1
5	Xây dựng Biểu mẫu ca lệnh, nhật lệnh, bàn giao ca PX CK-CD	Nhóm	1
6	Xây dựng Biểu mẫu ca lệnh, nhật lệnh, bàn giao ca PX HT	Nhóm	1
7	Xây dựng Biểu mẫu ca lệnh, nhật lệnh, bàn giao ca PX ST	Nhóm	1
8	Xây dựng Biểu mẫu ca lệnh, nhật lệnh, bàn giao ca PX ĐSM	Nhóm	1
9	Xây dựng Biểu mẫu ca lệnh, nhật lệnh, bàn giao ca PX VTM	Nhóm	1
10	Xây dựng Biểu mẫu ca lệnh, nhật lệnh, bàn giao ca PX TG-TN	Nhóm	1
II	Nâng cấp phần mềm	Hệ thống	04
1	Bổ sung tiện ích để tích hợp một số sổ điện tử thay cho sổ giấy gồm: Sổ theo dõi huấn luyện biện pháp mới, công nghệ mới; Sổ theo dõi HL KH ƯCSC; Sổ theo dõi huấn luyện định kỳ và HL tự chủ; Sổ theo dõi tai nạn; Sổ theo dõi sự cố; Sổ theo dõi phổ biến các công văn; Sổ theo dõi thực hiện đăng ký AT-VSLĐ; kiến nghị của các phòng ban, sổ theo dõi thực hiện kế hoạch AT-VSLĐ.	Đầu sổ	09
2	Bổ sung tiện ích tổng hợp phiếu báo đầu ca để phòng ĐK tổng hợp (trích xuất từ nội dung ca lệnh và quy trình báo cáo tương tự như phiếu báo ăn)	Loại chứng từ	01
3	Bổ sung chức năng hỗ trợ viết lệnh để giảm thời gian viết lệnh Ca lệnh PQĐ và nhật lệnh QĐ, PQĐ cơ điện	Hệ thống	03
4	Bổ sung tiện ích chữ ký điện tử đối với quản đốc, PQĐ và một số chức danh khác (Trưởng, Phó phòng) để ký các sổ huấn luyện an toàn.	Loại Chứng từ	03
III	Điều chỉnh chức năng phần mềm và xây dựng mẫu Lệnh chuẩn	Hệ thống	02
1	Thiết kế lại mẫu chứng từ theo quy định mới của TKV gồm: Nhật lệnh sản xuất của Quản đốc, Ca lệnh của Phó quản đốc, Nhật lệnh của Phó Quản đốc Cơ điện, Giao nhận ca (cho 10 nhóm phân xưởng)	Mẫu chứng từ	21

56-032-
NHÀNH
P. ĐOÀN
NGHIỆP THA
SẢN VIỆT N
NG TY THAN
NG HUY - TKV
HÀ - T. QUẢNG

Handwritten signature

STT	Nội dung	Đơn vị	Số lượng
2	Hoàn thiện chuyển định dạng in từ khổ giấy A4 sang khổ A3 trên các chứng từ ca lệnh, nhật lệnh.	Phiếu chứng từ	01 (ca lệnh)
3	Hoàn thiện chức năng hợp ô, tách ô để thể hiện ngay trên giao diện người dùng khi viết lệnh, bàn giao ca.	Phiếu chứng từ	03 (ca lệnh, nhật lệnh, bàn giao ca)
4	Hoàn thiện chức năng khóa, mở khóa chứng từ theo giờ và theo ngày, (hiện tại khi mở khóa cho 01 tài khoản thì đơn vị khác không ký từ xa được).	Loại chứng từ	04 (ca lệnh, nhật lệnh, bàn giao ca, chia lương)
IV	Xây dựng ngân hàng dữ liệu mã và nội dung công việc, nhóm công việc, cho một số ngành nghề chính:		05
1	Xây dựng ngân hàng dữ liệu các mã nội dung công việc, nhóm công việc cho công tác đào lò, xén lò	Chuyên ngành	01
2	Xây dựng ngân hàng dữ liệu các mã nội dung công việc, nhóm công việc cho công tác khâu than lò chợ	Chuyên ngành	01
3	Xây dựng ngân hàng dữ liệu các mã nội dung công việc, nhóm công việc cho công tác sửa chữa, vận hành TB cơ điện	Chuyên ngành	01
4	Xây dựng ngân hàng dữ liệu các mã nội dung công việc, nhóm công việc cho công tác sàng tuyển, gia công chế biến	Chuyên ngành	01
5	Xây dựng ngân hàng dữ liệu các mã nội dung công việc, nhóm công việc cho công tác vận tải trong lò, ngoài lò	Chuyên ngành	01
V	Xây dựng ngân hàng dữ liệu mã nguy cơ và biện pháp loại trừ nguy cơ kèm theo		10
1	Nguy cơ và biện pháp loại trừ cho nhóm đào lò, xén lò	Nhóm	1
2	Nguy cơ và biện pháp loại trừ cho nhóm phân xưởng khai thác	Nhóm	1
3	Nguy cơ và biện pháp loại trừ cho PX VTL1	Nhóm	1
4	Nguy cơ và biện pháp loại trừ cho PX VTL2	Nhóm	1
5	Nguy cơ và biện pháp loại trừ cho PX CK-CD	Nhóm	1
6	Nguy cơ và biện pháp loại trừ cho PX HT	Nhóm	1
7	Nguy cơ và biện pháp loại trừ cho PX ST	Nhóm	1
8	Nguy cơ và biện pháp loại trừ cho PX ĐSM	Nhóm	1
9	Nguy cơ và biện pháp loại trừ cho các PX VTM	Nhóm	1
10	Nguy cơ và biện pháp loại trừ cho PX TG-TN	Nhóm	1
VI	Đào tạo thêm cho các phân xưởng sử dụng phần mềm sau khi nâng cấp và hoàn thiện mẫu chứng từ	Người	150
1	Đối tượng 1 (Quản đốc/Quyền QĐ)	Người	25
2	Đối tượng 2 (Phó Quản đốc/Quyền PQĐ)	Người	100
3	Đối tượng 3 (NVKT)	Người	25